463 SAO Y; TT Phục vụ hành chính công tỉnh; 27/09/2022

UBND TỈNH QUẢNG NINH
SỞ Y TẾ
Số: 208 /QĐ-SYT-TTHC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 27 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt danh mục kỹ thuật được thực hiện trong khám, chữa bệnh tại Phòng khám Nha khoa Hưng Anh.

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ QUẢNG NINH

Căn cứ Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số qui định liên quan đến điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lí nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Trưởng phòng nghiệp vụ Y - Sở Y tế;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt 58 kỹ thuật được thực hiện trong khám bệnh, chữa bệnh tại Phòng khám Nha khoa Hưng Anh; Địa chỉ: Ô số 18 lô B10 khu đô thị mới Cao Xanh - Hà Khánh A, tổ 52G khu 4A, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Người phụ trách chuyên môn: Bác sĩ Hoàng Xuân Giang (có danh mục kèm theo).

Điều 2. Người phụ trách chuyên môn của phòng khám có trách nhiệm đảm bảo các điều kiện để triển khai thực hiện, thường xuyên cập nhật quy trình kỹ thuật, đào tạo cán bộ để duy trì năng lực thực hiện danh mục kỹ thuật đã được phê duyệt.

Điều 3. Các ông, bà Trưởng các phòng chức năng của Sở Y tế và trưởng phòng khám căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- PYT Hạ Long;
- Cổng TTĐT SYT;
- Lưu: VT, NVY.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
TỈNH QUẢNG NINH

Nguyễn Trọng Diện

969

DANH MỤC KỸ THUẬT CHUYÊN MÔN ĐƯỢC PHÊ DUYỆT THỰC HIỆN TẠI PHÒNG KHÁM NHA KHOA HƯNG ANH

Địa chỉ: Ô số 18 lô B10 khu đô thị mới Cao Xanh - Hà Khánh A, tổ 52G khu 4A, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

(Kèm theo quyết định số 208/QĐ-SYT-TTHC ngày 27 / 9 /2022 của Sở Y tế)

STT	STT THEO TT43	DANH MỤC KỸ THUẬT	PHÂN TUYẾN KỸ THUẬT				PHÊ DUYỆT
			A	B	C	D	
1	41	Điều trị viêm quanh răng	x	x	x		x
2	42	Chích áp xe lợi	x	x	x	x	x
3	43	Lấy cao răng	x	x	x	x	x
4	50	Điều trị tủy răng và hàn kín hệ thống ống tủy bằng Gutta percha nguội	x	x			x
5	68	Điều trị sâu ngà răng phục hồi bằng Composite	x	x	x		x
6	70	Điều trị sâu ngà răng phục hồi bằng GlassIonomer Cement	x	x	x	x	x
7	71	Phục hồi cổ răng bằng GlassIonomer Cement	x	x	x		x
8	72	Phục hồi cổ răng bằng Composite	x	x	x		x
9	82	Tẩy trắng răng tủy sống bằng máng thuốc	x	x	x		x
10	84	Điều trị nhạy cảm ngà bằng thuốc bôi (các loại)	x	x	x	x	x
11	105	Chụp kim loại	x	x	x		x
12	107	Chụp hợp kim thường cẩn sứ	x	x	x		x
13	108	Chụp hợp kim Titanium cẩn sứ	x	x	x		x
14	109	Chụp sứ toàn phần	x	x	x		x
15	110	Chụp kim loại quý cẩn sứ	x	x	x		x
16	113	Cầu hợp kim thường	x	x	x		x
17	115	Cầu kim loại cẩn sứ	x	x	x		x
18	116	Cầu hợp kim Titanium cẩn sứ	x	x	x		x
19	117	Cầu kim loại quý cẩn sứ	x	x	x		x
20	118	Cầu sứ toàn phần	x	x	x		x
21	127	Veneer Composite gián tiếp	x	x	x		x

STT	STT THEO TT43	DANH MỤC KỸ THUẬT	PHÂN TUYẾN KỸ THUẬT				PHÊ DUYỆT
			A	B	C	D	
22	128	Veneer sứ toàn phần	x	x	x		x
23	129	Hàm giả tháo lắp bán phần nền nhựa thường	x	x	x	x	x
24	130	Hàm giả tháo lắp toàn phần nền nhựa thường	x	x	x	x	x
25	131	Hàm giả tháo lắp bán phần nền nhựa dẻo	x	x	x		x
26	132	Hàm giả tháo lắp toàn phần nền nhựa dẻo	x	x	x		x
27	133	Hàm khung kim loại	x	x	x		x
28	136	Điều trị thói quen nghiến răng bằng máng	x	x	x	x	x
29	137	Tháo cầu răng giả	x	x	x		x
30	138	Tháo chụp răng giả	x	x	x		x
31	139	Sửa hàm giả gãy	x	x	x	x	x
32	140	Thêm răng cho hàm giả tháo lắp	x	x	x	x	x
33	141	Thêm móc cho hàm giả tháo lắp	x	x	x	x	x
34	142	Đệm hàm nhựa thường	x	x	x	x	x
35	204	Nhổ răng vĩnh viễn lung lay	x	x	x		x
36	205	Nhổ chân răng vĩnh viễn	x	x	x		x
37	214	Cắt lợi trùm răng khôn hàm dưới	x	x	x		x
38	221	Điều trị viêm quanh thân răng cấp	x	x	x		x
39	222	Trám bít hố rãnh với GlassIonomer Cement quang trùng hợp	x	x	x		x
40	224	Trám bít hố rãnh với Composite quang trùng hợp	x	x	x		x
41	225	Trám bít hố rãnh bằng nhựa Sealant	x	x	x		x
42	226	Trám bít hố rãnh bằng GlassIonomer Cement	x	x	x	x	x

STT	STT THEO TT43	DANH MỤC KỸ THUẬT	PHÂN TUYẾN KỸ THUẬT				PHÊ DUYỆT
			A	B	C	D	
43	227	Hàn răng không sang chấn với GlassIonomer Cement	x	x	x	x	x
44	228	Phòng ngừa sâu răng với thuốc bôi bề mặt	x	x	x		x
45	230	Điều trị răng sữa viêm tuỷ có hồi phục	x	x	x		x
46	231	Lấy tuỷ buồng răng sữa	x	x	x		x
47	232	Điều trị tuỷ răng sữa	x	x	x		x
48	233	Điều trị đóng cuống răng bằng Canxi Hydroxit	x	x	x		x
49	234	Điều trị đóng cuống răng bằng MTA	x	x	x		x
50	236	Điều trị răng sữa sâu ngà phục hồi bằng GlassIonomer Cement	x	x	x	x	x
51	237	Phục hồi thân răng sữa bằng chụp thép làm sẵn	x	x	x		x
52	238	Nhổ răng sữa	x	x	x	x	x
53	239	Nhổ chân răng sữa	x	x	x	x	x
54	240	Chích Apxe lợi trẻ em	x	x	x	x	x
55	241	Điều trị viêm lợi trẻ em (do mảng bám)	x	x	x	x	x
56	300	Sơ cứu gãy xương vùng hàm mặt	x	x	x		x
57	301	Sơ cứu vết thương phần mềm vùng hàm mặt	x	x	x	x	x
58	335	Nắn sai khớp thái dương hàm	x	x	x		x

(Tổng số 58 kỹ thuật)